

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Hoá chất cơ bản miền Nam

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301446260 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 24/09/2003 và đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 05/02/2016.

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 24 tháng 04 năm 2019, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam được tổ chức tại Khách sạn New World Sài Gòn – Số 76 Lê Lai, Quận 1, Tp.HCM.

NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

1. Ông Lê Tùng Lâm điều khiển khai mạc Đại hội

Nghi thức khai mạc bao gồm:

- Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu;
- Giới thiệu nhân sự làm thành viên Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, bao gồm:

Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội (gồm 03 người):

1. Bà **Nguyễn Thị Minh Anh** – Trưởng ban
2. Bà **Phạm Thị Thu Hằng** – Thành viên
3. Ông **Trần Minh Hiền** – Thành viên

2. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Bà Nguyễn Thị Minh Anh báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội: Tính đến 08 giờ 30 phút ngày 24/04/2019, tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự là 48 cổ đông với 35.676.984 cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện 80,72% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Như vậy, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Hoá chất cơ bản miền Nam đủ điều kiện để tiến hành.

3. Thông qua Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội

Ông Lê Tùng Lâm trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội (*tài liệu đính kèm*).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

4. Thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn

ĐHĐCĐ đã thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể như sau:

Chủ tọa đoàn (gồm 03 người):

1. Ông Lê Văn Hùng – Chủ tịch Hội đồng quản trị (HDQT)
2. Ông Nguyễn Hữu Thọ – Thành viên HDQT kiêm Tổng Giám đốc
3. Ông Lê Thanh Bình – Phó Tổng Giám đốc

5. Thông qua nhân sự Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu

ĐHĐCĐ đã thông qua nhân sự Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề xuất với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể như sau:

Thư ký đoàn (gồm 02 người):

1. Ông Lê Tùng Lâm – Thư ký Công ty
2. Bà Võ Thị Diễm Hằng – Thư ký Công ty

Ban kiểm phiếu (gồm 03 người):

1. Bà Nguyễn Thị Minh Anh – Trưởng ban
2. Ông Huỳnh Phúc Lộc – Thành viên
3. Ông Trần Minh Hiền – Thành viên

6. Thông qua Chương trình làm việc của Đại hội

Ông Lê Văn Hùng trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Chương trình làm việc của Đại hội (*tài liệu đính kèm*).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Chương trình làm việc của Đại hội.

7. Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm HDQT, BKS nhiệm kỳ (2013 - 2018) và bầu cử HDQT, BKS nhiệm kỳ (2019 - 2024)

Ông Lê Văn Hùng trình bày Tờ trình về việc miễn nhiệm HDQT, BKS nhiệm kỳ (2013 - 2018) và bầu cử HDQT, BKS nhiệm kỳ (2019 - 2024) (*Tài liệu đính kèm*), trong đó Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận:

⚡ Miễn nhiệm thành viên HDQT và Kiểm soát viên (KSV) nhiệm kỳ 2013 - 2018:

- Thành viên Hội đồng quản trị gồm:
 - Ông Lê Văn Hùng, Chủ tịch HDQT
 - Ông Nguyễn Hữu Thọ, Thành viên HDQT
 - Ông Lê Phương Đông, Thành viên HDQT
 - Ông Trịnh Hồng Vân, Thành viên HDQT
 - Ông Phan Thanh Bình, Thành viên HDQT
- Kiểm soát viên gồm:
 - Bà Đỗ Thị Thoa, Trưởng Ban kiểm soát
 - Bà Nguyễn Thị Minh Hà, Kiểm soát viên
 - Ông Lê Tùng Lâm, Kiểm soát viên

• Thời điểm miễn nhiệm: Kể từ thời điểm Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông qua.

Thực hiện bầu thành viên HĐQT, KSV nhiệm kỳ 2019 – 2024

- Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị: 5 thành viên.
Nhiệm kỳ 5 năm (2019 - 2024)
- Số lượng Kiểm soát viên: 3 thành viên
Nhiệm kỳ 5 năm (2019 - 2024).
- Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên Công ty: Theo Quy chế tham gia đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2019 – 2024 của Công ty đã ban hành.

Tính đến thời điểm biểu quyết (08 giờ 52 phút), tổng số đông tham dự và ủy quyền tham dự là 58 cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự Đại hội là 36.113.854 cổ phần, chiếm 81,71% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Ông Lê Văn Hùng điều khiển Đại hội biểu quyết thông qua Tờ trình. Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2013 - 2018) và bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2019 - 2024).

8. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2019 - 2024)

Bà Nguyễn Thị Minh Anh trình bày Quy chế đề cử, ứng cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2019 - 2024) (Tài liệu đính kèm).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Quy chế đề cử, ứng cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2019 - 2024).

9. Thông qua Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2019 - 2024)

Ông Lê Văn Hùng trình bày danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2019 - 2024) như sau:

Cổ đông nắm giữ 28.731.000 cổ phần, tương đương 65% vốn điều lệ đề cử 03 ứng viên HĐQT (ông Lê Văn Hùng, ông Lê Thanh Bình, ông Lê Hoàng) và đề cử 01 ứng viên BKS (bà Nguyễn Thị Minh Hà).

Do đến ngày 19/04/2019 số lượng ứng viên HĐQT, BKS thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, do đó Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử thêm 02 ứng viên Hội đồng quản trị là Ông Lê Phương Đông và Bà Nguyễn Thanh Bình (theo Nghị quyết số 357/NQ-HĐQT ngày 22/04/2019 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam về việc giới thiệu nhân sự ứng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 -2024 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019). Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử thêm 02 ứng viên Ban kiểm soát là Ông Lê Tùng Lâm và Bà Đỗ Thị Thoa (theo Nghị quyết số 355/NQ-BKS ngày 22/04/2019 của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam Về việc giới thiệu nhân sự ứng cử kiểm soát viên nhiệm kỳ 2019 -2024 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019).

• Danh sách các ứng viên Hội đồng quản trị:

1. Ông Lê Văn Hùng
2. Ông Lê Thanh Bình
3. Ông Lê Hoàng

4. Bà Nguyễn Thanh Bình

5. Ông Lê Phương Đông

• **Danh sách các ứng viên Ban kiểm soát:**

1. Bà Nguyễn Thị Minh Hà

2. Bà Đỗ Thị Thoa

3. Ông Lê Tùng Lâm

Ông Lê Văn Hùng điều khiển Đại hội biểu quyết thông qua danh sách ứng cử viên. Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2019 - 2024).

10. Thông qua Thẻ lệ bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2019 - 2024)

Ông Lê Thanh Bình trình bày Thẻ lệ bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2019 - 2024) (Tài liệu đính kèm). Ông Lê Văn Hùng điều khiển Đại hội biểu quyết thông qua.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Thẻ lệ bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2019 - 2024).

11. Tiến hành bầu cử

Bà Nguyễn Thị Minh Anh thay mặt Ban tổ chức hướng dẫn bầu cử và điều khiển Đại hội bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản miền Nam nhiệm kỳ (2019 - 2024).

Đến trước thời điểm kết thúc thu Phiếu bầu cử (10 giờ 00), tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự Đại hội là 74 cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự Đại hội là 36.143.144 cổ phần và đại diện 81,77% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

12. Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch phát triển năm 2019

Ông Nguyễn Hữu Thọ trình bày Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch phát triển năm 2019 của Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam (tài liệu đính kèm), với một số chỉ tiêu chính như sau:

+ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

DVT: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tăng/giảm (+/-%)
1	Doanh thu thuần	1.465.857	1.588.027	+8,33%
2	Lợi nhuận gộp	415.972	423.496	+1,81%
3	Lợi nhuận từ hoạt động tài chính	19.936	21.120	+5,93%
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	310.522	308.132	-0,78%
5	Lợi nhuận khác	-2.272	10.405	-
6	Lợi nhuận trước thuế	308.250	318.538	+3,34%
7	Lợi nhuận sau thuế	245.793	254.255	+3,44%

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tăng/giảm (+/-%)
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cp)	4.971	5.245	+5,51%

+ **Nhiệm vụ kế hoạch năm 2019:**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019
1	Giá trị SXCN theo giá trị thực tế năm 2019	Tỷ đồng	1.629	1.590
2	Tổng doanh thu tiêu thụ hợp nhất	Tỷ đồng	1.588	1.466
3	Nộp ngân sách (CSV)	Tỷ đồng	197	172
4	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tỷ đồng	319	293

13. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch năm 2019

Ông Lê Văn Hùng trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch năm 2019 (tài liệu đính kèm), với một số nội dung chính như sau:

+ **Đánh giá thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018:**

Tổng kết năm 2018, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt được kết quả sau:

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tăng/giảm (+/-%)
1	Doanh thu thuần	1.465.857	1.588.027	8,33%
2	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	310.522	308.132	(0,77%)
3	Lợi nhuận khác	(2.272)	10.405	-
4	Lợi nhuận trước thuế	308.250	318.538	3,34%
5	Lợi nhuận sau thuế	245.793	254.255	3,44%

+ **Kế hoạch và định hướng của HĐQT năm 2019:**

HĐQT Công ty trình kế hoạch kinh doanh năm 2019 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019
1	Giá trị SXCN theo giá trị thực tế	Tỷ đồng	1.629	1.590
2	Tổng doanh thu tiêu thụ hợp nhất	Tỷ đồng	1.588	1.466
3	Nộp ngân sách (CSV)	Tỷ đồng	197	172
4	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tỷ đồng	319	293
5	Cổ tức (%/mệnh giá)	%	36%	20%

14. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019

Bà Đỗ Thị Thoa – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát (tài liệu đính kèm).

15. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018

Bà Lê Thị Ngọc Diệp trình bày Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 (tài liệu đính kèm).

Về ý kiến của đơn vị kiểm toán đối với Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Hoá chất cơ bản miền Nam: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS), Kiểm toán viên đưa ra ý kiến: “Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Hoá Chất Cơ Bản Miền Nam tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

16. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty

Ông Nguyễn Hữu Thọ trình bày Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, bảng tổng hợp sửa đổi Điều lệ (Tài liệu đính kèm), với nội dung chính như sau:

Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 4 trong Điều lệ Công ty cổ phần Hóa chất Cơ bản miền Nam (ghi theo mã ngành và ngành nghề kinh doanh chính, ngành nghề kinh doanh có liên quan) như sau:

1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty là:

a. Ngành nghề kinh doanh chính:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất hóa chất cơ bản. Chi tiết: Sản xuất sản phẩm ngành hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh, không sản xuất hóa chất tại thành phố Hồ Chí Minh)	2011 (Chính)
2	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp, sản xuất hóa chất trong lĩnh vực phụ gia thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	2029
3	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác và chế biến khoáng sản bauxite (không hoạt động tại trụ sở)	0899
4	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chế biến các sản phẩm muối dùng trong thực phẩm	1079

STT	Tên ngành	Mã ngành
	(không hoạt động tại trụ sở)	
5	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp; bán buôn hóa chất trong lĩnh vực phụ gia thực phẩm	4669
6	Sản xuất phân bón và hợp chất nitơ (không hoạt động tại thành phố Hồ Chí Minh)	2012
7	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ. Chi tiết: các hoạt động nghiên cứu thử nghiệm và dịch vụ khác.	7212

b. Ngành nghề kinh doanh có liên quan:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: - Sản xuất vật tư, thiết bị ngành hóa chất (không hoạt động tại trụ sở); - Gia công, chế tạo, lắp đặt thiết bị chuyên dùng, đường ống công nghệ và đường ống dùng trong ngành cấp thải nước công nghiệp (không chịu áp lực-trừ tái chế phế thải kim loại, xi mạ điện, luyện kim đúc)	2829
2	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt thiết bị chuyên dùng, đường ống công nghệ và đường ống dùng trong ngành cấp thải nước công nghiệp (không chịu áp lực-trừ tái chế phế thải kim loại, xi mạ điện, luyện kim đúc)	3320
3	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị ngành hóa chất.	4659
4	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Nghiên cứu, thiết kế dây chuyền sản xuất hóa chất; Thiết kế thiết bị sản xuất hóa chất (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	7410
5	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng; Vận tải hàng hóa bằng ô tô bồn chở chất lỏng; Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng chở hóa chất.	4933
6	Sửa chữa và bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn (Chi tiết: Sửa chữa các thùng, bể chứa, container bằng kim loại; Sửa chữa và bảo dưỡng đường ống; Sửa chữa hàn cơ động)	3311
7	Sửa chữa máy móc và thiết bị (Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng	3312

STT	Tên ngành	Mã ngành
	máy móc thiết bị công nghiệp: sửa chữa và bảo dưỡng máy bơm và thiết bị có liên quan; sửa chữa van; sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống bánh răng và các bộ phận chuyển động của xe)	
8	Sửa chữa thiết bị điện (Chi tiết: sửa chữa và bảo dưỡng các loại máy biến thế điện, máy biến thế phân loại và máy biến thế đặc biệt; sửa chữa và bảo dưỡng mô tơ điện, máy phát điện; sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị tổng đài và thiết bị chuyển đổi; sửa chữa và bảo dưỡng các rơ le và bộ điều khiển công nghiệp; sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị điện chiếu sáng; sửa chữa và bảo dưỡng các thiết bị dây dẫn điện và thiết bị không dẫn điện để dùng cho các mạch điện)	3314
9	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại (Chi tiết: Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa tương tự bằng kim loại để chứa hoặc phục vụ sản xuất)	2512
10	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng (Chi tiết: Sản xuất, tập trung và phân phối hơi nước và nước nóng để đốt nóng, cung cấp năng lượng và các mục đích khác)	3530

17. Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2018

Ông Lê Thanh Bình trình bày Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2018 (tài liệu đính kèm), với nội dung chính như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
A	Lợi nhuận sau thuế:	
1	Lợi nhuận phát sinh năm 2018 (Công ty mẹ)	255.724.508.524
2	Lợi nhuận phát sinh năm 2018 (Hợp nhất)	254.255.483.949
3	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang (Cty mẹ)	25.311.334.692
B	Phân phối lợi nhuận:	
1	Tổng lợi nhuận dự kiến phân phối (LNPP)	256.820.313.238
2	Chia cổ tức	159.120.000.000
	Đề nghị chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt (36%/vốn điều lệ)	159.120.000.000
3	Trích lập các quỹ của Công ty	97.700.313.238
a	Quỹ đầu tư phát triển (29,29% LNPP và = 30% A1)	76.717.352.557
b	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (7,97% LNPP và = 8% A1)	20.457.960.681

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
c	Thuợng ban quản lý, điều hành (0,20% LNPP)	525.000.000
C	Lợi nhuận sau thuế (Công ty mẹ) chuyển sang năm sau (A1) + (A3) - (B1)	24.215.529.978

18. Thông qua Tờ trình về việc tạm ứng cổ tức năm 2019

Ông Lê Thanh Bình trình bày Tờ trình về việc tạm ứng cổ tức năm 2019 (tài liệu đính kèm), với nội dung chính như sau:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2019 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2019 và kế hoạch cổ tức năm 2019.

19. Thông qua Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký công ty năm 2019

Ông Nguyễn Hữu Thọ trình bày Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký công ty năm 2019 (tài liệu đính kèm), với nội dung chính như sau:

- Chủ tịch HĐQT: 10.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT: 8.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng BKS: 8.000.000 đồng/tháng
- Thành viên BKS: 6.000.000 đồng/người/tháng
- Thư ký Công ty: 6.000.000 đồng/người/tháng

20. Thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

Bà Đỗ Thị Thoa trình bày Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 (Tài liệu đính kèm).

Ban Kiểm soát đề xuất danh sách các Công ty kiểm toán đáp ứng được các tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán của Công ty Cổ phần Hoá chất cơ bản miền Nam và sẽ được xem xét để thực hiện kiểm toán cho năm tài chính 2019 của Công ty Cổ phần Hoá chất cơ bản miền Nam, như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt

Địa chỉ: Số 2 Huỳnh Khương Ninh, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh.

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam – Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 15/4 Nguyễn Huy Tưởng, Phường 6, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.

3. Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt – Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số 104 – 106 Trần Lựu, Phường An Phú, Quận 2, Tp.Hồ Chí Minh.

Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, lựa chọn công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên.

21. Đại hội thảo luận

- Ý kiến cổ đông:

Đề nghị Chủ tọa đoàn chia sẻ lý do dừng thoái vốn tại Công ty cổ phần Phốt pho Việt Nam.

Trả lời của Chủ tọa đoàn:

Năm 2017, Công ty chủ trương thoái vốn tại Công ty Phốt pho Việt Nam, vì Công ty cần vốn để di dời 3 nhà máy tại KCN Biên Hòa 1 tỉnh Đồng Nai. Ngoài ra, đối với Công ty cổ phần Phốt pho Việt Nam nói riêng và sản phẩm phốt pho nói chung giai đoạn này gặp nhiều khó khăn. Do đó, Công ty đã xin ý kiến của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, đồng thời thực hiện các công việc để có thể thoái vốn bao gồm thuê các đơn vị tư vấn để định giá giá trị phần vốn góp của Công ty tại Công ty cổ phần Phốt pho VN (CSV góp vốn tại Công ty cổ phần Phốt pho Việt Nam là 65,05%), Công ty đã có chứng thư thẩm định giá và chuẩn bị các thủ tục để tiến hành đấu giá.

Ban lãnh đạo Công ty mong muốn thực hiện đấu giá trên sàn để đảm bảo sự công khai, minh bạch, nhưng Công ty cổ phần Phốt pho Việt Nam chưa đủ điều kiện (chưa đủ 100 cổ đông) để trở thành công ty đại chúng theo quy định của pháp luật để thực hiện đấu giá trên sàn công khai. Do đó, chỉ có thể thực hiện đấu giá bằng cách gửi thư mời đấu giá đến một số tổ chức, cũng không thể đăng trên website của Công ty. Công ty cũng đã gửi văn bản cho UBCKNN xin được đấu giá trên sàn công khai, nhưng UBCKNN có văn bản trả lời không đủ điều kiện để thực hiện đấu giá công khai. Vì vậy, HĐQT quyết định ngừng thoái vốn vì không thể đấu giá công khai thì việc thoái vốn sẽ không được rõ ràng và minh bạch như mong muốn của Ban lãnh đạo.

- Ý kiến cổ đông:

- Từ năm 2014 – 2015, Nhà nước áp thuế 5% đối với phốt pho. Sắp tới, có thể Nhà nước sẽ bỏ quy định áp thuế 5% đầu vào với hóa chất phốt pho. Do đó, sau này, có thể ngành phốt pho sẽ có ưu thế và khi đó Công ty thoái vốn sẽ có lợi hơn.
- Đề nghị Chủ tọa đoàn cho biết kế hoạch cụ thể của việc di dời, nguồn vốn thực hiện và việc Nhà nước đền bù khi di dời đối với các nhà máy tại KCN Biên Hòa 1.

- Trả lời của Chủ tọa đoàn:

- Theo Luật Thuế GTGT, sản phẩm phốt pho vàng không được hoàn thuế giá trị gia tăng đầu vào, nhưng đó cũng không phải là lý do quan trọng. Vì đối với ngành phốt pho nhu cầu trên thị trường thấp, nguyên liệu đầu vào để sản xuất là quặng apatit đang khan hiếm và chất lượng thấp, đồng thời giá bán đầu ra cũng kém hiệu quả. Việc Nhà nước ban hành chính sách thuế GTGT không phải là yếu tố quyết định cho sự phát triển của ngành phốt pho mà là do giá cả, chất lượng đầu vào nên việc xuất khẩu không hiệu quả. Hiện tại Công ty cổ phần Phốt pho Việt Nam đang phải dừng sản xuất, phốt pho đang rất khó tiêu thụ, hàng tồn kho còn nhiều.
- Về việc di dời: Công ty đã có phương án di dời về Khu công nghiệp Nhơn Trạch 6, tỉnh Đồng Nai với diện tích 18 ha, tổng số tiền thuê đất, thuê hạ tầng là 408 tỷ, hiện tại, Công ty đã thanh toán trên 100 tỷ. Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai muốn giữ lại Khu công nghiệp Biên Hòa 1 để chuyển đổi mục đích từ năm 2007 và yêu cầu Công ty di dời các nhà máy chậm nhất là năm 2022. Hiện tại, Công ty đang ráo riết triển khai và kỳ vọng năm 2019, Ban lãnh đạo sẽ có báo cáo chi tiết để Tập đoàn, cơ quan chức năng phê duyệt và báo cáo cụ thể cho cổ đông. Vì hóa chất cơ bản là ngành nghề quan trọng nhất của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, nên việc này đang

rất được Tập đoàn ủng hộ. Còn tiến độ chính xác thì hiện tại Ban lãnh đạo chưa thể trả lời, vì còn nhiều khó khăn nhưng trên tinh thần sẽ cố gắng làm nhanh.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai chưa có văn bản cụ thể về đền bù và cũng như các chính sách, các chế độ liên quan. Do đó, nguồn tiền di dời dự kiến sẽ trích từ quỹ đầu tư phát triển và các nguồn vốn khác. Có thể, cổ tức năm 2019 sẽ chia bằng lãi suất ngân hàng hoặc chia cổ tức bằng cổ phiếu, hoặc Công ty có thể kêu gọi vốn, phát hành trái phiếu hoặc thành lập công ty cổ phần mới.
- Ý kiến cổ đông:
 - Giá điện tăng lên có ảnh hưởng gì đến lợi nhuận Công ty.
 - Kế hoạch thoái vốn của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tại Công ty.
- Trả lời của Chủ toạ đoàn:
 - Giá điện tăng lên 8,36% từ ngày 20/03/2019: dự kiến lợi nhuận sẽ giảm khoảng 10 – 12 tỷ trong năm, tiêu thụ điện nhiều nhất là khâu sản xuất xút và sản phẩm gốc clo. Nhưng năm 2019, Ban lãnh đạo vẫn dự kiến lãi trước thuế từ 290 đến 300 tỷ. Do sản lượng sản xuất có thể tăng lên được, dự kiến Công ty lắp thêm bình điện phân nên sản lượng có thể tăng lên 5 ngàn tấn xút NaOH 100%/ năm, ngoài ra khấu hao giảm, giá điện tăng thì giá thành bán sản phẩm cũng có thể điều chỉnh tăng.
 - Về kế hoạch thoái vốn của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tại Công ty: Chính phủ đã có chủ trương thoái vốn của Tập đoàn tại Công ty giảm từ 65% xuống 51% nhưng hiện Công ty chưa nhận được thông báo chính thức từ Tập đoàn. Tuy nhiên, việc thoái vốn của Tập đoàn tại Công ty sẽ được thực hiện vì kế hoạch tái cấu trúc Tập đoàn đến năm 2020 phải hoàn thành, nhưng về thời gian như thế nào thì Công ty chưa có thông tin cụ thể. Ngoài ra, hóa chất cơ bản là ngành hàng được chú trọng nên vốn góp của Tập đoàn tại Công ty chỉ giảm tối đa xuống 51%.

22. Biểu quyết

Bà Nguyễn Thị Minh Anh thay mặt Ban kiểm phiếu hướng dẫn và điều khiển Đại hội biểu quyết các Báo cáo, Tờ trình đã được trình bày tại Đại hội.

23. Nghỉ giải lao

24. Công bố kết quả bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2019 - 2024)

➤ Kết quả bầu cử HĐQT như sau:

1. Ông Lê Văn Hùng: 42.240.904 phiếu bầu
2. Ông Lê Thanh Bình: đạt 41.787.191 phiếu bầu
3. Ông Lê Hoàng: đạt 41.316.683 phiếu bầu
4. Bà Nguyễn Thanh Bình: đạt 26.689.709 phiếu bầu
5. Ông Lê Phương Đông: đạt 26.658.083 phiếu bầu

Danh sách các ứng viên trúng cử HĐQT (theo thứ tự A, B, C, ...):

1. Ông Lê Thanh Bình
2. Bà Nguyễn Thanh Bình
3. Ông Lê Phương Đông
4. Ông Lê Hoàng

5. Ông Lê Văn Hùng

Hội đồng quản trị đã tiến hành họp phiên đầu tiên của nhiệm kỳ 2019 – 2024 và bầu Ông Lê Văn Hùng làm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

➤ **Kết quả bầu cử BKS như sau:**

1. Bà Nguyễn Thị Minh Hà: đạt 53.224.789 phiếu bầu
2. Ông Lê Tùng Lâm: đạt 27.064.289 phiếu bầu
3. Bà Đỗ Thị Thoa: đạt 26.957.664 phiếu bầu

Danh sách các ứng viên trúng cử BKS (theo thứ tự A, B, C, ...):

1. Bà Nguyễn Thị Minh Hà
2. Ông Lê Tùng Lâm
3. Bà Đỗ Thị Thoa

Ban kiểm soát đã tiến hành họp phiên đầu tiên của nhiệm kỳ 2019 - 2024 và bầu Bà Đỗ Thị Thoa làm Trưởng Ban kiểm soát.

25. Công bố kết quả biểu quyết

Bà Nguyễn Thị Minh Anh công bố kết quả biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình đã được trình bày tại Đại hội với kết quả cụ thể như sau:

➤ **Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch phát triển năm 2019**

- Biểu quyết hợp lệ: 36.131.294 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,967% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không hợp lệ: 800 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,002% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
- Đồng ý	36.031.284	99,691%
- Không đồng ý	10	0,000%
- Không có ý kiến	100.000	0,277%

➤ **Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch năm 2019**

- Biểu quyết hợp lệ: 36.131.294 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,967% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không hợp lệ: 800 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,002% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
-------------------	------------------------	---

- Đồng ý	36.031.294	99,691%
- Không đồng ý	0	0%
- Không có ý kiến	100.000	0,277%

➤ **Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019**

- Biểu quyết hợp lệ: 36.131.294 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,967% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không hợp lệ: 800 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,002% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
- Đồng ý	36.031.284	99,691%
- Không đồng ý	10	0,000%
- Không có ý kiến	100.000	0,277%

➤ **Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018**

- Biểu quyết hợp lệ: 36.131.294 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,967% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không hợp lệ: 800 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,002% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
- Đồng ý	36.031.294	99,691%
- Không đồng ý	0	0%
- Không có ý kiến	100.000	0,277%

➤ **Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động**

- Biểu quyết hợp lệ: 36.131.294 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,967% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không hợp lệ: 800 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,002% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
-------------------	------------------------	---

- Đồng ý	35.649.174	98,633%
- Không đồng ý	382.040	1,057%
- Không có ý kiến	100.080	0,277%

➤ **Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2018**

- Biểu quyết hợp lệ: 36.131.294 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,967% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không hợp lệ: 800 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,002% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
- Đồng ý	36.031.194	99,690%
- Không đồng ý	20	0,000%
- Không có ý kiến	100.080	0,277%

➤ **Thông qua Tờ trình về việc tạm ứng cổ tức năm 2019**

- Biểu quyết hợp lệ: 36.131.294 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,967% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không hợp lệ: 800 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,002% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
- Đồng ý	36.031.204	99,690%
- Không đồng ý	10	0,000%
- Không có ý kiến	100.080	0,277%

➤ **Thông qua Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký công ty năm 2019**

- Biểu quyết hợp lệ: 36.131.294 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,967% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Biểu quyết không hợp lệ: 800 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,002% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
- Đồng ý	35.649.164	98,633%
- Không đồng ý	10	0,000%
- Không có ý kiến	482.120	1,334%

- **Thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019**
- Biểu quyết hợp lệ: 36.131.294 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,967% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Biểu quyết không hợp lệ: 800 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,002% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
- Đồng ý	36.031.274	99,690%
- Không đồng ý	20	0,000%
- Không có ý kiến	100.000	0,277%

26. Thông qua Biên bản và Nghị quyết cuộc họp thường niên năm 2019 của Đại hội đồng cổ đông:

Ông Lê Tùng Lâm thay mặt Thư ký đoàn trình bày Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Biên bản và Nghị quyết cuộc họp thường niên năm 2019 của ĐHĐCĐ.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam kết thúc lúc 12 giờ 30 phút cùng ngày.

TM. Thư ký đoàn

Lê Tùng Lâm

TM. Chủ tọa đoàn



Lê Văn Hùng

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam ngày 24/04/2019,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2013 - 2018) và bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2019 - 2024) (tài liệu đính kèm).

Điều 2. Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch phát triển năm 2019 (tài liệu đính kèm), với một số chỉ tiêu hoạt động chính như sau:

- Một số chỉ tiêu hoạt động chính trong năm 2018:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tăng/giảm (+/-%)
1	Doanh thu thuần	1.465.857	1.588.027	+8,33%
2	Lợi nhuận gộp	415.972	423.496	+1,81%
3	Lợi nhuận từ hoạt động tài chính	19.936	21.120	+5,93%
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	310.522	308.132	-0,78%
5	Lợi nhuận khác	-2.272	10.405	-
6	Lợi nhuận trước thuế	308.250	318.538	+3,34%

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tăng/giảm (+/-%)
7	Lợi nhuận sau thuế	245.793	254.255	+3,44%
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cp)	4.971	5.245	+5,51%

- Nhiệm vụ kế hoạch năm 2019:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019
1	Giá trị SXCN theo giá trị thực tế năm 2019	Tỷ đồng	1.629	1.590
2	Tổng doanh thu tiêu thụ hợp nhất	Tỷ đồng	1.588	1.466
3	Nộp ngân sách (CSV)	Tỷ đồng	197	172
4	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tỷ đồng	319	293
5	Cổ tức (%/mệnh giá)	%	36%	20%

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch năm 2019 (*tài liệu đính kèm*).

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 (*tài liệu đính kèm*), với một số chỉ tiêu hoạt động chính như sau:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty trong năm 2018 (căn cứ kết quả Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán):

☛ **Các chỉ tiêu chủ yếu:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2018
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	1.037
2	Nợ phải trả	Tỷ đồng	219
3	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	818

☛ **Tình hình tài chính của Công ty:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018
1	Cơ cấu nguồn vốn:		
	- Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	21,09

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018
	- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	26,73
2	Khả năng thanh toán:		
	- Khả năng thanh toán nhanh	lần	3,28
	- Khả năng thanh toán ngắn hạn	lần	4,45
	- Khả năng thanh toán lãi vay	lần	69,03
3	Mức độ bảo toàn vốn	lần	1,04

- Tình hình thực hiện Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2018	So với KH ĐHĐCĐ đề ra
1	- Tổng doanh thu tiêu thụ	Tỷ đồng	1.596	117%
2	- Tổng số các khoản nộp ngân sách	Tỷ đồng	197	152%
3	- Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	Tỷ đồng	318	112%

Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 (tài liệu đính kèm).

Điều 6. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động (tài liệu đính kèm).

Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 4 trong Điều lệ Công ty cổ phần Hóa chất Cơ bản miền Nam (ghi theo mã ngành và ngành nghề kinh doanh chính, ngành nghề kinh doanh có liên quan) như sau:

1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty là:
 - a. Ngành nghề kinh doanh chính:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất hóa chất cơ bản. Chi tiết: Sản xuất sản phẩm ngành hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh, không sản xuất hóa chất tại thành phố Hồ Chí Minh)	2011 (Chính)
2	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp, sản xuất hóa chất trong lĩnh vực phụ gia thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	2029
3	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác và chế biến khoáng sản bauxite (không hoạt	0899

STT	Tên ngành	Mã ngành
	động tại trụ sở)	
4	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chế biến các sản phẩm muối dùng trong thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	1079
5	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp; bán buôn hóa chất trong lĩnh vực phụ gia thực phẩm	4669
6	Sản xuất phân bón và hợp chất nitơ (không hoạt động tại thành phố Hồ Chí Minh)	2012
7	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ. Chi tiết: các hoạt động nghiên cứu thử nghiệm và dịch vụ khác.	7212

b. Ngành nghề kinh doanh có liên quan:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: - Sản xuất vật tư, thiết bị ngành hóa chất (không hoạt động tại trụ sở); - Gia công, chế tạo, lắp đặt thiết bị chuyên dùng, đường ống công nghệ và đường ống dùng trong ngành cấp thải nước công nghiệp (không chịu áp lực-trừ tái chế phế thải kim loại, xi mạ điện, luyện kim đúc)	2829
2	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt thiết bị chuyên dùng, đường ống công nghệ và đường ống dùng trong ngành cấp thải nước công nghiệp (không chịu áp lực-trừ tái chế phế thải kim loại, xi mạ điện, luyện kim đúc)	3320
3	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị ngành hóa chất.	4659
4	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Nghiên cứu, thiết kế dây chuyền sản xuất hóa chất; Thiết kế thiết bị sản xuất hóa chất (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	7410
5	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng; Vận tải hàng hóa bằng ô tô bồn chở chất lỏng; Vận tải hàng hóa bằng ô tô	4933

STT	Tên ngành	Mã ngành
	chuyên dụng chở hóa chất.	
6	Sửa chữa và bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn (Chi tiết: Sửa chữa các thùng, bể chứa, container bằng kim loại; Sửa chữa và bảo dưỡng đường ống; Sửa chữa hàn cơ động)	3311
7	Sửa chữa máy móc và thiết bị (Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng máy móc thiết bị công nghiệp: sửa chữa và bảo dưỡng máy bơm và thiết bị có liên quan; sửa chữa van; sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống bánh răng và các bộ phận chuyển động của xe)	3312
8	Sửa chữa thiết bị điện (Chi tiết: sửa chữa và bảo dưỡng các loại máy biến thế điện, máy biến thế phân loại và máy biến thế đặc biệt; sửa chữa và bảo dưỡng mô tơ điện, máy phát điện; sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị tổng đài và thiết bị chuyển đổi; sửa chữa và bảo dưỡng các rơ le và bộ điều khiển công nghiệp; sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị điện chiếu sáng; sửa chữa và bảo dưỡng các thiết bị dây dẫn điện và thiết bị không dẫn điện để dùng cho các mạch điện)	3314
9	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại (Chi tiết: Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa tương tự bằng kim loại để chứa hoặc phục vụ sản xuất)	2512
10	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng (Chi tiết: Sản xuất, tập trung và phân phối hơi nước và nước nóng để đốt nóng, cung cấp năng lượng và các mục đích khác)	3530

Điều 7. Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2018 (tài liệu đính kèm), cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
A	Lợi nhuận sau thuế:	
1	Lợi nhuận phát sinh năm 2018 (Công ty mẹ)	255.724.508.524
2	Lợi nhuận phát sinh năm 2018 (Hợp nhất)	254.255.483.949
3	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang (Công ty mẹ)	25.311.334.692
B	Phân phối lợi nhuận:	
1	Tổng lợi nhuận dự kiến phân phối (LNPP)	256.820.313.238

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
2	Chia cổ tức	159.120.000.000
	Đề nghị chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt (36%/vốn điều lệ)	159.120.000.000
3	Trích lập các quỹ của Công ty	97.700.313.238
a	Quỹ đầu tư phát triển (29,29% LNPP và = 30% A1)	76.717.352.557
b	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (9,76% LNPP và = 10% A1)	20.457.960.681
c	Thưởng ban quản lý, điều hành (0,20% LNPP)	525.000.000
C	Lợi nhuận sau thuế (Công ty mẹ) chuyển sang năm sau (A1) + (A3) - (B1)	24.215.529.978

Điều 8. Thông qua Tờ trình về việc tạm ứng cổ tức năm 2019 (tài liệu đính kèm).

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2019 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2019 và kế hoạch cổ tức năm 2019.

Điều 9. Thông qua Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS) và Thư ký công ty năm 2019 (tài liệu đính kèm), cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT: 10.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT: 8.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng BKS: 8.000.000 đồng/tháng
- Thành viên BKS: 6.000.000 đồng/người/tháng
- Thư ký Công ty: 6.000.000 đồng/người/tháng

Điều 10. Thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 (tài liệu đính kèm), cụ thể như sau:

Thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán dưới đây được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép kiểm toán những Công ty niêm yết, để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản miền Nam:

- Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam – Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh.
- Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt – Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh.

Điều 11. Thông qua Kết quả Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên nhiệm kỳ (2019 – 2024), như sau:

• **Danh sách các ứng viên trúng cử Hội đồng quản trị:**

1. Ông Lê Văn Hùng
2. Ông Lê Thanh Bình
3. Ông Lê Hoàng
4. Ông Lê Phương Đông
5. Bà Nguyễn Thanh Bình

• **Hội đồng quản trị đã tiến hành họp phiên đầu tiên của nhiệm kỳ 2019 – 2024 và bầu Ông Lê Văn Hùng làm Chủ tịch Hội đồng quản trị.**

• **Danh sách các ứng viên trúng cử Ban kiểm soát:**

1. Bà Nguyễn Thị Minh Hà
2. Bà Đỗ Thị Thoa
3. Ông Lê Tùng Lâm

• **Ban kiểm soát đã tiến hành họp phiên đầu tiên của nhiệm kỳ 2019 - 2024 và bầu Bà Đỗ Thị Thoa làm Trưởng Ban kiểm soát.**

Điều 12. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.

Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm giám sát Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD&ĐT Tp.HCM;
- Các TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- CBTT Website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Lê Văn Hùng